

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH HÀ GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: *128*/QĐ-UBND

Hà Giang, ngày *17* tháng *11* năm 2019

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực,
ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần của Hội đồng nhân dân và Ủy ban
nhân dân tỉnh Hà Giang năm 2018**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của
Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật ban hành
văn bản quy phạm pháp luật;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Tư pháp tại Tờ trình số 10/TTr-STP ngày
16 tháng 01 năm 2019,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực,
ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân
dân tỉnh Hà Giang năm 2018 (có Danh mục văn bản kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đoàn ĐBQH, HĐND và UBND tỉnh; Giám
đốc Sở Tư pháp; Thủ trưởng các Sở, ban, ngành; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các
huyện, thành phố căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL-Bộ Tư pháp;
- TTr Tỉnh ủy; TTr HĐND tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- CVP, Phó CVP Đoàn ĐBQH,
HĐND và UBND tỉnh;
- Trung tâm Thông tin - Công báo tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh (để đăng tải);
- Vnpt ioffice;
- Lưu: VT, NCPC, CVNCTH.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Sơn
Nguyễn Văn Sơn



DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực một phần của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang năm 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 128/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN NĂM 2018

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản; tên gọi của văn bản	Nội dung, quy định hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC MỘT PHẦN					
1. Lĩnh vực Tài chính					
01	Nghị quyết	Số 56/2016/NQ-HĐND ngày 11/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2017.	Điểm h, Khoản 2, Điều 35.	Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 10/7/2018 của HĐND tỉnh, quy định mức hỗ trợ thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	20/7/2018
02	Nghị quyết	Số 60/2016/NQ-HĐND ngày 11/12/2016 của Hội đồng nhân dân tỉnh quy định về số lượng, chức danh, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang ¹ .	Điểm b, Khoản 4, Điều 1.		
03	Nghị quyết	Số 04/2018/NQ-HĐND ngày 10/7/2018 của Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc đối tượng đầu tư trực tiếp và cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Hà Giang.	Điểm a, Khoản 10 và Khoản 11 Điều 1.	Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 43/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh, thông qua danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc đối tượng đầu tư trực tiếp và cho vay của Quỹ	18/12/2018

¹. Hết hiệu lực toàn bộ bởi Nghị quyết số 27/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định về số lượng, chức danh, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

				Đầu tư phát triển tỉnh Hà Giang.	
04	Quyết định	Số 3022/2013/QĐ-UBND ngày 23/12/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang, ban hành mức giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Mục 1 điều 1.	Được thay thế bằng Quyết định số 40/2018/QĐ-UBND ngày 25/12/2018 của UBND tỉnh Hà Giang V/v điều chỉnh giá tiêu thụ nước sạch trên địa bàn thành phố Hà Giang.	04/01/2019
2. Lĩnh vực Nội vụ					
05	Quyết định	Số 12/2017/QĐ-UBND ngày 19/6/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh, quy định số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Điểm 9 Mục II Phụ lục I, Điểm 8 Mục II Phụ lục II, Điểm 9 Mục II Phụ lục III và Điểm 8 Mục II Phụ lục IV.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 09/2018/QĐ-UBND ngày 10/4/2018 của UBND tỉnh, về việc bãi bỏ một số nội dung tại các Phụ lục đính kèm Quyết định số 12/2017/QĐ-UBND ngày 19 tháng 6 năm 2017 của UBND tỉnh quy định số lượng cán bộ, công chức xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	20/4/2018
3. Lĩnh vực Y tế					
06	Quyết định	Số 01/2016/QĐ-UBND ngày 12/01/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về trình tự, thủ tục và mức hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh từ Quỹ khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Sửa đổi Điều 2 Quy định.	Được sửa đổi bởi Quyết định số 22/2017/QĐ-UBND ngày 29/12/2017 của UBND tỉnh, sửa đổi Điều 2 Quy định về trình tự thủ tục và mức hỗ trợ chi phí khám, chữa bệnh cho người nghèo trên địa bàn tỉnh Hà Giang ban hành kèm theo Quyết định số 01/2016/QĐ-UBND ngày 12/01/2016 của UBND tỉnh.	08/01/2018
II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC MỘT PHẦN (Không có)					
Tổng số: 06 văn bản (03 quyết định, 03 nghị quyết).					

DANH MỤC

Văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang năm 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 28/QĐ-UBND ngày 17 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh)

A. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ NĂM 2018

S TT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ					
1. Lĩnh vực Nội vụ					
01	Nghị quyết	60/2016/NQ-HĐND ngày 11/12/2016 ¹	Quy định về số lượng, chức danh, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã và thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Nghị quyết số 27/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định về số lượng, chức danh, một số chế độ chính sách đối với những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã và thôn, tổ dân phố; mức khoán kinh phí hoạt động đối với các tổ chức chính trị - xã hội ở cấp xã trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	01/01/2019
02	Quyết định	Số 06/2015/QĐ-UBND ngày 22/5/2015	Ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 10/2018/QĐ-UBND ngày 11 tháng 4 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang về việc bãi bỏ Quyết định số 06/2015/QĐ-UBND ngày 22 tháng 5 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định về công tác Thi đua, khen thưởng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	22/5/2018
03	Quyết định	Số 08/2014/QĐ-UBND ngày 29/5/2014	Về việc ban hành Quy định phân cấp công tác quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 23/2018/QĐ-UBND ngày 10 tháng 7 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang về việc bãi bỏ Quyết định số 08/2014/QĐ-UBND ngày 29 tháng 5 năm 2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định phân cấp công tác quản lý tổ chức bộ máy và cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	20/8/2018

¹ . Hết hiệu lực một phần bởi Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 10/7/2018 của HĐND tỉnh, quy định mức hỗ trợ thực hiện Cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” trên địa bàn tỉnh Hà Giang.

2. Lĩnh vực Văn hóa - Ngoại vụ

04	Nghị quyết	60/2012/NQ-HĐND ngày 14/7/2012	Quy định chế độ dinh dưỡng đặc thù đối với vận động viên, huấn luyện viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Nghị quyết số 49/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định mức chi và sử dụng kinh phí thực hiện chế độ dinh dưỡng đối với huấn luyện viên, vận động viên thể thao thành tích cao trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	18/12/2018
05	Quyết định	Số 1100/2013/QĐ-UBND ngày 17/6/2013	Ban hành về Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang về việc bãi bỏ Quyết định số 1100/2013/QĐ-UBND ngày 17/6/2013 của UBND tỉnh về ban hành Quy chế quản lý thống nhất các hoạt động đối ngoại trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	01/9/2018

3. Lĩnh vực Giáo dục và Đào tạo

06	Quyết định	Số 1183/2013/QĐ-UBND ngày 20/6/2013	Về việc quy định tiêu chí xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 27/2018/QĐ-UBND ngày 19 tháng 9 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang về việc bãi bỏ Quyết định số 1183/2013/QĐ-UBND ngày 20/6/2013 và Quyết định số 1678/2013/QĐ-UBND ngày 14/8/2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	01/10/2018
07	Quyết định	Số 1678/2013/QĐ-UBND ngày 14/8/2013	Sửa đổi, bổ sung Quyết định 1183/2003/QĐ-UBND ngày 20 tháng 6 năm 2013 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang quy định tiêu chí xác định học sinh không thể đi đến trường và trở về nhà trong ngày trên địa bàn tỉnh Hà Giang.		

4. Lĩnh vực Công thương

08	Quyết định	Số 568/2011/QĐ-UBND ngày 18/3/2011	Ban hành Quy chế phối hợp trong việc thực hiện quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 14/2018/QĐ-UBND ngày 14/5/2018 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ Quyết định số 568/2011/QĐ-UBND ngày 18 tháng 3 năm 2011 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy chế phối hợp trong việc thực hiện quản lý nhà nước đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	24/5/2018
----	------------	---------------------------------------	---	--	-----------



09	Quyết định	Số 06/2016/QĐ-UBND ngày 22/3/2016	Ban hành quy định chi tiết thực hiện một số điều của Nghị quyết số 206/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015 của HĐND tỉnh Hà Giang về một số chính sách khuyến khích phát triển kinh tế biên mậu trên địa bàn tỉnh.	Được thay thế bằng Quyết định số 19/2018/QĐ-UBND ngày 06/7/2018 của UBND tỉnh quy định chi tiết thực hiện Nghị quyết số 120/2017/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2017 của Hội đồng nhân dân tỉnh Hà Giang.	16/7/2018
10	Quyết định	Số 12/2015/QĐ-UBND ngày 28/8/2015	Ban hành Quy chế quản lý, sử dụng kinh phí khuyến công địa phương và quy định mức hỗ trợ cho các hoạt động khuyến công trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 31/2018/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy định xây dựng, tổ chức thực hiện và quản lý chương trình, kế hoạch, đề án; định mức chi và quản lý kinh phí khuyến công địa phương trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	26/10/2018
5. Lĩnh vực Tài nguyên và Môi trường					
11	Quyết định	Số 2884/2012/QĐ-UBND ngày 21/12/2012	Ban hành Quy định về trách nhiệm quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 32/2018/QĐ-UBND ngày 16/10/2018 của UBND tỉnh ban hành Quy chế phối hợp và trách nhiệm quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	26/10/2018
6. Lĩnh vực Y tế					
12	Quyết định	Số 790/QĐ-UBND ngày 09/5/2017	Ban hành giá dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước tại các bệnh viện trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 13/2018/QĐ-UBND ngày 04/5/2018 của UBND tỉnh ban hành giá dịch vụ trông giữ xe tại các Bệnh viện được đầu tư bằng nguồn vốn Ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	15/5/2018
7. Lĩnh vực Xây dựng					
13	Quyết định	Số 293/2011/QĐ-UBND ngày 17/02/2011	Ban hành quy định về phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 14 tháng 03 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang quy định phân công, phân cấp trách nhiệm quản lý nhà nước về chất lượng và bảo trì công trình xây dựng trên địa bàn tỉnh Hà Giang	25/03/2018
8. Lĩnh vực Lao động-Thương binh và Xã hội					
14	Quyết định	Số 08/2015/QĐ-UBND ngày 24/7/2017	Ban hành mức trợ cấp, trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 28/2018/QĐ-UBND ngày 01/10/2018 của UBND tỉnh về việc bãi bỏ	31/10/2018

15	Quyết định	Số 14/2016/QĐ-UBND ngày 27/7/2016	Về sửa đổi, bổ sung Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 24 tháng 7 năm 2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang ban hành mức trợ cấp, trợ giúp xã hội trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Quyết định số 08/2015/QĐ-UBND ngày 24/7/2015 và Quyết định số 14/2016/QĐ-UBND ngày 27/7/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang.	
9. Lĩnh vực Nông nghiệp					
16	Nghị quyết	209/2015/NQ-HĐND ngày 10/12/2015	Ban hành chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bởi Nghị quyết số 29/2018/NQ-HĐND ngày 07/12/2018 của HĐND tỉnh Hà Giang ban hành chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	01/01/2019
17	Nghị quyết	86/2017/NQ-HĐND ngày 14/7/2017	Về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều 1 tại Nghị quyết số 209/2015/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2015 của HĐND tỉnh ban hành chính sách khuyến khích phát triển sản xuất nông nghiệp hàng hóa trên địa bàn tỉnh.		
18	Quyết định	Số 01/2017/QĐ-UBND ngày 06/02/2017	Ban hành Quy định cơ chế quản lý, sử dụng tiền chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 15/2018/QĐ-UBND ngày 30/5/2018 của UBND tỉnh quy định một số nội dung thực hiện chính sách chi trả dịch vụ môi trường rừng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	10/6/2018
19	Quyết định	Số 1052/2011/QĐ-UBND ngày 27/05/2011	Ban hành Chính sách hỗ trợ sản xuất Nông lâm nghiệp - Thủy sản theo cơ chế chính sách của Nghị quyết 30a trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 18/2018/QĐ-UBND ngày 19/6/2018 của UBND tỉnh bãi bỏ các quyết định của UBND tỉnh về chính sách hỗ trợ phát triển sản xuất theo Nghị quyết 30a/2008/NQ-CP ngày 27/12/2008 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	28/6/2018
20	Quyết định	Số 934/2013/QĐ-UBND ngày 21/05/2013	Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định 1052/2011/QĐ-UBND ngày 27/5/2011 của UBND tỉnh về chính sách hỗ trợ sản xuất nông, lâm nghiệp và thủy sản theo cơ chế chính sách của Nghị quyết 30a trên địa bàn.		
21	Quyết định	Số 09/2014/QĐ-UBND	Về việc sửa đổi, bổ sung một số mức		



		ngày 13/06/2014	hỗ trợ phát triển sản xuất theo chính sách của Nghị quyết 30a áp dụng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.		
10. Lĩnh vực Tài chính					
22	Nghị quyết	Số 31/2016/NQ-HĐND ngày 21/7/2016	Thông qua danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc đối tượng đầu tư trực tiếp và cho vay của Quỹ Đầu tư, phát triển đất và bảo lãnh tín dụng tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Nghị quyết số 04/2018/NQ-HĐND ngày 10/7/2018 của HĐND tỉnh Hà Giang thông qua danh mục các lĩnh vực đầu tư kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội thuộc đối tượng đầu tư trực tiếp và cho vay của Quỹ Đầu tư phát triển tỉnh Hà Giang.	20/7/2018
23	Nghị quyết	Số 26/2009/NQ-HĐND ngày 10/12/2009	Quy định về phân cấp thẩm quyền quản lý, xử lý tài sản nhà nước đối với các cơ quan, đơn vị, tổ chức trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Nghị quyết số 19/2018/NQ-HĐND ngày 10/7/2018 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định phân cấp thẩm quyền quyết định việc quản lý, sử dụng tài sản công tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc địa phương quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	20/7/2018
24	Quyết định	Số 25/2014/QĐ-UBND ngày 31/12/2014	Ban hành bảng giá tối thiểu tính thuế tài nguyên đối với sản phẩm rừng tự nhiên trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Được thay thế bằng Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	04/02/2018
25	Quyết định	Số 07/2016/QĐ-UBND ngày 24/3/2016	Ban hành Bảng giá tối thiểu tính thuế tài nguyên đối với các loại tài nguyên khoáng sản và Bảng giá tối thiểu tính thuế sử dụng đất nông nghiệp đối với sản phẩm rừng trồng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.		
26	Quyết định	Số 877/QĐ-UBND ngày 17/5/2017	Ban hành tạm thời giá tối thiểu tính thuế tài nguyên đối với khoáng sản là kim loại vàng, thiếc trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành bảng giá tính thuế tài nguyên đối với nhóm loại tài nguyên có tính chất lý, hóa giống nhau trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	04/02/2018
27	Quyết định	Số 760/QĐ-UBND ngày 03/5/2017	Ban hành giá dịch vụ sử dụng diện tích bán hàng tại các chợ được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Giang	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 05/2018/QĐ-UBND ngày 01 tháng 03 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành giá dịch vụ sử dụng diện tích bán	15/03/2018

59

28	Quyết định	Số 761/QĐ-UBND ngày 03/5/2017	Ban hành giá dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách nhà nước tại các chợ trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	hàng và trông giữ xe tại các chợ được đầu tư bằng nguồn vốn NSNN trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	
29	Quyết định	Số 977/QĐ-UBND ngày 31/5/2017	Ban hành giá tối đa dịch vụ thu, gom và vận chuyển rác thải sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 06/2018/QĐ-UBND ngày 01 tháng 03 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành giá tối đa dịch vụ thu gom, vận chuyển rác thải sinh hoạt sử dụng nguồn vốn ngân sách Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	15/03/2018
30	Quyết định	Số 10/2014/QĐ-UBND ngày 03/7/2014	Ban hành quy định trình tự lập, gửi, thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư xây dựng cơ bản thuộc nguồn vốn do địa phương quản lý theo niên độ ngân sách hàng năm trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 07/2018/QĐ-UBND ngày 01 tháng 03 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang về việc Quy định thời hạn gửi và thẩm định báo cáo quyết toán vốn đầu tư do địa phương quản lý; trình tự lập, gửi, xét duyệt, thẩm định và thông báo kết quả thẩm định quyết toán vốn đầu tư theo niên độ ngân sách hằng năm, thuộc nguồn vốn do ngân sách xã, phường, thị trấn quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	15/03/2018
31	Quyết định	Số 1717/QĐ-UBND ngày 29/8/2017	Về việc quy định vị trí, đối tượng thu và giá dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước tại khu vực cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên, tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 20/2018/QĐ-UBND ngày 06 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành giá dịch vụ trông giữ xe được đầu tư bằng nguồn vốn ngân sách Nhà nước tại khu vực cửa khẩu quốc tế Thanh Thủy, huyện Vị Xuyên tỉnh Hà Giang.	15/8/2018
32	Quyết định	Số 14/2015/QĐ-UBND ngày 01/9/2015	Về việc phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu của Nhà nước đối với tài sản do các tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước và thẩm quyền phê duyệt hương án xử lý một số loại tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Bị bãi bỏ bởi Quyết định số 29/2018/QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang bãi bỏ Quyết định số 14/2015/QĐ-UBND ngày 01/9/2015 của Ủy ban nhân dân tỉnh Hà Giang về việc phân cấp thẩm quyền xác lập quyền sở hữu của Nhà nước đối với tài sản do tổ chức, cá nhân tự nguyện chuyển giao quyền sở hữu cho Nhà nước và thẩm quyền phê duyệt phương án xử lý một số loại tài sản được xác lập quyền sở hữu của Nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	01/11/2018

33	Quyết định	Số 09/2016/QĐ-UBND ngày 05/4/2016	Về việc ban hành quy định danh mục, thời gian sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định đặc thù, tài sản cố định vô hình thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 33/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang quy định danh mục, thời gian sử dụng, tỷ lệ hao mòn tài sản cố định vô hình; Danh mục tài sản cố định đặc thù thuộc phạm vi quản lý của tỉnh Hà Giang.	20/11/2018
34	Quyết định	Số 2640/2012/QĐ-UBND ngày 04/12/2016	Về việc quy định giá thóc thu thuế sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 34/2018/QĐ-UBND ngày 09 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang quy định giá thóc thu thuế sử dụng đất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	20/11/2018
35	Quyết định	Số 03/2017/QĐ-UBND ngày 09/03/2017	Ban hành Quy định về mức trích lập kinh phí và mức chi cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 35/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang quy định mức trích kinh phí, nội dung chi và mức chi đảm bảo cho việc tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư và cưỡng chế kiểm đếm, cưỡng chế thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	10/12/2018
36	Quyết định	Số 17/2018/QĐ-UBND ngày 11/6/2018	Ban hành Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 36/2018/QĐ-UBND ngày 29 tháng 11 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Tiêu chuẩn, định mức sử dụng máy móc, thiết bị chuyên dùng tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	10/12/2018
37	Quyết định	Số 1115/2013/QĐ-UBND ngày 18/6/2013	Ban hành Quy chế phối hợp kiểm tra, đối chiếu thông tin và sử dụng thông tin trong cơ sở dữ liệu quốc gia về tài sản nhà nước trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 38/2018/QĐ-UBND ngày 25 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành Quy chế phối hợp cung cấp thông tin để kiểm tra, đối chiếu kết quả đăng nhập dữ liệu tài sản công vào cơ sở dữ liệu quốc gia và sử dụng thông tin lưu giữ trong cơ sở dữ liệu quốc gia trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	04/01/2019
38	Quyết định	Số 04/2015/QĐ-UBND ngày 04/02/2015	Về việc ban hành hệ số điều chỉnh giá đất trên địa bàn tỉnh Hà Giang áp dụng đối với các trường hợp quy định tại Điểm a Khoản 2 Điều 18 Nghị định số	Được thay thế bằng Quyết định số 37/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 12 năm 2018 của UBND tỉnh Hà Giang quy định hệ số điều chỉnh giá đất năm 2019 trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	01/01/2019



			44/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định về giá đất.		
--	--	--	---	--	--

II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ (Không có)

Tổng số: 38 văn bản (06 nghị quyết; 32 quyết định)

**B. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC, NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ TRƯỚC
NGÀY 01/01/2018**

STT	Tên loại văn bản	Số, ký hiệu; ngày, tháng, năm ban hành văn bản	Tên gọi của văn bản	Lý do hết hiệu lực, ngưng hiệu lực	Ngày hết hiệu lực, ngưng hiệu lực
I. VĂN BẢN HẾT HIỆU LỰC TOÀN BỘ					
Lĩnh vực Tài chính					
01	Nghị quyết	Số 86/2013/NQ-HĐND ngày 26/4/2013	Quy định mức thu, quản lý và sử dụng phí tham quan trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Nghị quyết số 45/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2016 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định về phí thăm quan danh lam thắng cảnh, di tích lịch sử, công trình văn hóa, bảo tàng trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	01/01/2017
02	Nghị quyết	Số 143/2014/NQ-HĐND ngày 30/9/2014	Quy định mức thu, quản lý và sử dụng lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Nghị quyết số 61/2016/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2016 của HĐND tỉnh Hà Giang quy định về Lệ phí hộ tịch trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	01/01/2017
03	Quyết định	Số 24/2014/QĐ-UBND ngày 30/12/2014	Ban hành mức tỷ lệ phần trăm (%) để xác định đơn giá cho thuê đất, thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	Được thay thế bằng Quyết định số 08/2017/QĐ-UBND ngày 11 tháng 05 năm 2017 của UBND tỉnh Hà Giang ban hành mức tỷ lệ phần trăm (%) để xác định đơn giá cho thuê đất, thuê mặt nước trên địa bàn tỉnh Hà Giang.	01/06/2017

II. VĂN BẢN NGỪNG HIỆU LỰC TOÀN BỘ (Không có)

Tổng số: 03 văn bản (02 nghị quyết; 01 quyết định)